

Số: 229/2023/QĐST-DS

Chương Mỹ, ngày 11 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 142/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TM TNHH MTV D

Trụ sở chính: 199 Nguyễn Lương B, Phường T, thành phố H, tỉnh H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Anh T– Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoài Đ – Chức vụ: Phó tổng giám đốc (theo Văn bản ủy quyền số: 566/2022/UQ-NDDPL.12.01 ngày 11/10/2022)

Ông Nguyễn Hoài Đ uỷ quyền lại cho: Ông Nguyễn Hữu M, bà Trịnh Thị H, ông Nguyễn Thế N (theo Văn bản ủy quyền số: 837/2022/UQ-OCEANBANK.05.02 ngày 13/12/2023).

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1985

Cư trú tại: Xóm C, thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ:

Theo Hợp đồng tín dụng số: 066/2016-HĐTD/OCEANBANK.310 ngày 24/08/2016. Ông **Nguyễn Văn B** còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV D số tiền tạm tính đến hết ngày 01/12/2023 là: **417.249.389** đồng (Bằng chữ: Bốn trăm mười bảy triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, ba trăm tám

mười chín đồng). Trong đó nợ gốc là: 246.074.096 đồng, nợ lãi là: 171.175.293 đồng.

Ông **Nguyễn Văn B** phải tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 02/12/2023 theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 066/2016-HĐTD/OCEANBANK.310 ngày 24/08/2016 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV **D**

Cụ thể lộ trình trả nợ như sau:

Kỳ 01: Chậm nhất hết tháng 02/2024: Ông **Nguyễn Văn B** trả Ngân hàng TM TNHH MTV **D** số tiền: 100.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm triệu đồng*) và thu vào nợ gốc.

Kỳ 02: Chậm nhất hết tháng 4/2024: Ông **Nguyễn Văn B** trả Ngân hàng TM TNHH MTV **D** toàn bộ gốc còn lại.

Kỳ 03: Hết tháng 06/2024: Ông **Nguyễn Văn B** trả Ngân hàng TM TNHH MTV **D** toàn bộ khoản vay.

2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp ông **Nguyễn Văn B** vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào cho Ngân hàng TM TNHH MTV **D** thì Ngân hàng TM TNHH MTV **D** có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV **D**.
Cụ thể là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số: 197, tờ bản đồ số 10, tại địa chỉ: xóm C, thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (*Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 485145, số vào sổ cấp GCN: 0084 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 26/04/2012*) mang tên ông Nguyễn Văn B để thu hồi nợ.

Theo đó: Ông **Nguyễn Văn B** cùng những người đang sinh sống trên thửa đất (*nếu có phát sinh*) có trách nhiệm bàn giao tài sản thế chấp để thi hành án.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông **Nguyễn Văn B** tại Ngân hàng TM TNHH MTV **D**. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông **Nguyễn Văn B** vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV **D**.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng **D** tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

4. Về án phí:

+ Ông **Nguyễn Văn B** tự nguyện chịu **10.344.988** đồng (*Bằng chữ: Mười triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm tám mươi tám đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng **D** được hoàn trả số tiền **9.600.000** đồng (*Bằng chữ: Chín triệu, sáu trăm nghìn đồng*) dự phí đã nộp (*theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0077061 ngày 05 tháng 10 năm 2023*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Long